

Bản án số: 152/2017/HSST
Ngày: 03/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Công Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Công Trung**
2. Bà **Phạm Thị Nhung**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phùng Thị Huyền Minh** – Cán bộ
Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà
Huỳnh Túy Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H,
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2017/HSST ngày 03/10/2017 đối với bị
cáo:

Phan Thanh H; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; sinh năm: 1992, tại
Thành phố H; thường trú: 187A đường N, phường T, quận T, Thành phố H; trình độ
học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; con ông Phan Văn A và Bà Nguyễn Thị M; vợ
con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 06/5/2015 bị TAND quận T, Thành phố
H xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày
22/12/2015; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2017 – Có mặt.

Người bị hại:

Cháu **Tổng Mỹ L**; sinh ngày: 06/01/2016; trú tại: 985/49/7 Ấ, phường, T, quận
T, Thành phố H – Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Anh **Tổng Thành G**; sinh năm: 1986; trú tại: 985/49/7 Ấ, phường T, quận T,
Thành phố H – Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Nguyễn Văn S**; sinh năm: 1987; trú tại: 925/85 Ấ, phường T, quận T,
Thành phố H – Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H truy tố về hành vi
phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2017, Phan Thanh H điều
khiển xe gắn máy biển số 81H5-3161 lưu thông trên các tuyến đường tìm những
người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi đến trước nhà số 985/49/7 Ấ, phường, T,
quận T thì H phát hiện thấy cháu **Tổng Mỹ L**, sinh ngày 06/01/2016 đang cầm điện
thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng trên tay đứng trước nhà. H dừng xe và đi bộ

đến gần cháu L rồi dùng tay phải giật điện thoại của cháu L, xong chạy lên xe nhưng chưa kịp nổ máy thì bị cha của cháu L là anh Tổng Thành Giai phát hiện đuổi theo nắm đuôi xe kéo lại làm cho H và xe ngã xuống đường. H ném chiếc điện thoại vừa giật được xống đường và tiếp tục bỏ chạy đến trước nhà số 985/27 A thì bị anh G cùng quần chúng nhân dân bắt giữ giao Công an phường T.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 16Gb, màu trắng, theo kết luận định giá, trị giá 1.200.000 đồng đã trả lại cho bị hại.

- 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Hoda Click màu đen, biển số 81H5-3161, số khung: RLHJF1807-8Y019980, số máy: JF118E-0096485 H khai xe mua của một thanh niên tên Cảnh (không rõ lai lịch). Qua điều tra xác minh thể hiện biển số của chiếc xe gắn máy nêu trên là giả. Xác minh biển số 81H5-3161 đã xác định được đây là biển số của xe gắn máy hiệu Lisohaka do ông Nguyễn Phúc D, trú tại thôn 17, xã B, huyện C, tỉnh G là chủ sở hữu, năm 2005 ông D bán xe cho một người không quen biết. Tiếp tục giám định số khung RLHJF1807-8Y019980, số máy JF18E-0096485 cho thấy đây là số khung số máy của xe gắn máy biển số 55P2-2762 do anh Nguyễn Văn S, trú tại 925/85 A, phường T, quận T là chủ sở hữu, bị mất trộm ngày 30/5/2017, Anh S sau đó đã trình báo Công an. Xét thấy chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn S nên Công an quận T đã trả lại cho anh Sơn.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đồng, thu của H, bị cáo khai là điện thoại mua để sử dụng cá nhân.

Tại Bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H đã truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, h khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 02 đến 03 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thanh H khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/6/2017 bị cáo điều khiển xe máy chạy lòng vòng trên các tuyến đường, đi tìm tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi đến trước nhà số 985/49/7 đường A, bị cáo phát hiện thấy có một cháu nhỏ đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone 5 trên tay đứng trước nhà. Bị cáo dừng xe và đi bộ đến dùng tay giật điện thoại của cháu nhỏ đó, xong

chạy lên xe nhưng chưa kịp nổ máy thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ giao Công an.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng việc anh Tống Thành G đưa điện thoại di động cho con gái cầm chơi, bị cáo đã công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản trên tay cháu nhỏ ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Do bị cáo Phan Thanh H có hành vi cướp giật, chiếm đoạt tài sản của người bị hại là cháu Tống Mỹ L, sinh ngày 06/01/2016, tại thời điểm xảy ra vụ án cháu L chưa đủ 16 tuổi, là trẻ em, nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội đối với trẻ em”, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Phan Thanh H là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án. Ngày 06/5/2015 bị TAND quận T, Thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/12/2015. Bị cáo là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại khoản 1 điều 49 Bộ luật hình sự, vì vậy cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 đối với bị cáo khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Phan Thanh H, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi mua xe gắn máy hiệu Hoda Click màu đen của bị cáo H, bị cáo khai mua của một thanh niên tên C (không rõ lai lịch). Qua điều tra xác minh thể hiện biển số của chiếc xe gắn máy nêu trên là giả. Qua giám định số khung, số máy của xe đã xác định được đây là số khung số máy của xe gắn máy biển số 55P2-2762 do anh Nguyễn Văn S, trú tại 925/85 A, phường T, quận T là chủ sở hữu, bị mất trộm ngày 30/5/2017. Công an quận T đang tiếp tục điều tra làm rõ các hành vi này, khi nào có cơ sở sẽ đưa ra xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cướp giật trong vụ án là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5 16Gb, màu trắng, trị giá 1.200.000 đồng, đã được Công an quận T thu hồi trả lại cho người bị hại là cháu Tống Mỹ L. Người đại diện hợp pháp của cháu L là anh Tống Thành G (cha ruột của cháu L) đã nhận lại tài sản, và không có yêu cầu bồi

thường gì thêm. Về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 16Gb, màu trắng, đã được Công an quận T thu hồi trả lại cho bị hại.

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Hoda Click màu đen, biển số 81H5-3161, số khung: RLHJF1807-8Y019980, số máy: JF18E-0096485, thu giữ của Phan Thanh H, H khai xe mua của một thanh niên tên Cảnh (không rõ lai lịch). Qua điều tra xác minh thể hiện biển số của chiếc xe gắn máy nêu trên là giả. Xác minh biển số 81H5-3161 đã xác định được đây là biển số của xe gắn máy hiệu Lisohaka do ông Nguyễn Phúc D, trú tại thôn 17, xã B, huyện C, tỉnh G là chủ sở hữu, năm 2005 ông D bán xe cho một người không quen biết. Tiếp tục giám định số khung RLHJF1807-8Y019980, số máy JF18E-0096485 cho thấy đây là số khung số máy của xe gắn máy biển số 55P2-2762 do anh Nguyễn Văn S, trú tại 925/85 A, phường T, quận T là chủ sở hữu, bị mất trộm ngày 30/5/2017, Anh S sau đó đã trình báo Công an. Xét thấy chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh S nên Công an quận T đã trả lại cho anh Nguyễn Văn S, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Riêng biển số giả 81H5-3161, là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy, theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đồng, thu của Phan Thanh H, bị cáo khai là điện thoại mua để sử dụng cá nhân. Đây là vật không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo, theo quy định tại điểm b khoản 2 khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g điểm h khoản 1 Điều 48; điểm g điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Phan Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 12 tháng 6 năm 2017

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 2 khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả cho Phan Thanh H 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đồng, số Imei: 863090033438497, theo phiếu nhập kho vật chứng số 218/PNK ngày 13/6/2017 của Công an quận T.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy biển số xe 81H5-3161, theo phiếu nhập kho vật chứng số 218/PNK ngày 13/6/2017 của Công an quận T.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Thanh H nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS Q.T.
- THA quận T.
- Công an Q.T
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.H
- Lưu hồ sơ

Lê Công Huân